ĐỀ ÔN HÈ TUẦN 2

MÔN TIẾNG VIỆT

Bài đọc: **Mẹ con cá chuối**

Bơi càng gần lên mặt ao, thấy nước càng nóng. Cá chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre. Trời bức bối, ngột ngạt. Lắm lúc chuối mẹ chỉ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi đến thật gần, chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước, rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó, chuối mẹ giả vờ chết, nằm yên không động đậy. Trời nóng hầm hập. Hơi nước cùng với mùi tanh trên mình chuối mẹ bốc ra làm bọn kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng rủ nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi cá.

Đầu tiên, cá chuối mẹ thấy buồn buồn khắp mình, rồi sau đó đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, chuối mẹ liền lấy đà quẩy mạnh, rồi nhảy tùm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao. Đàn chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn chuối con được một mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau vì bị kiến đốt.

Xuân Quỳnh

Học sinh đọc thầm bài "Mẹ con cá chuối" rồi làm các bài tập sau:

1/ Chuối mẹ kiếm tổ kiến để làm gì?

a. Để phá tổ kiến.

b. Để kiếm mồi nuôi sống bản thân.

c. Để kiếm mồi nuôi sống mình và con.

d. Để kiếm mồi nuôi sống con.

2/ Chuối mẹ kiếm mồi bằng cách nào?

a. Dùng mồi nhử kiến đến.

b. Dùng bẫy để nhử kiến.

c. Dùng chính thân mình để nhử kiến.

d. Dùng đàn con để nhử kiến.

3/ Sau khi đã kiếm mồi cho đàn con, chuối mẹ làm gì?

a. Bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau vì bị kiến đốt.

b. Cùng đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau vì bị kiến đốt.

c. Bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi.

d. Tiếp tục tìm mồi cho đàn con.

4/ Ba mẹ là người yêu thương và chăm sóc em mỗi ngày. Trong mùa hè này, em có nhiều thời gian dành cho ba mẹ hơn. Em sẽ làm những việc gì để làm ba mẹ vui và hạnh phúc?

.....

.....

.....

5/ Em hãy đặt một câu khiến phù hợp với tình huống sau:

Em thấy bạn đang đọc cuốn sách em rất thích. Em hãy nói một câu để mượn bạn.

Câu khiến:.....

6/ Em hãy chuyển câu kể sau thành câu cảm:

Hôm nay, trời mưa lớn.

Câu cảm: .....

7/ Em hãy viết tên 2 đồ dùng cần cho chuyến du lịch:

.....

8/ Em hãy tìm 2 từ trái nghĩa với "dũng cảm":

.....

9/ Em hãy tìm trạng ngữ chỉ nơi chốn trong câu sau:

Hai bên đường, hoa phượng nở đỏ rực.

Trạng ngữ chỉ nơi chốn:.....

10/ Thêm trạng ngữ chỉ thời gian phù hợp với câu sau:

……, em nói chuyện và chơi đùa cùng bạn bè.